

Số : 04/CT-HĐQT

Bỉm sơn, ngày 22 tháng 01 năm 2019

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY năm 2018

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

Tên công ty niêm yết : Công ty cổ phần LILAMA5
Địa chỉ trụ sở chính : Số 179 Đường Trần Phú, Phường Ba Đình, Thị xã
Bỉm Sơn, Tỉnh Thanh Hóa.
Điện thoại : 02373.824.421
Fax : 02373.824.220
Email : lilama5@lilama5.com.vn
Vốn điều lệ : 51.497.910.000 đồng
Mã chứng khoán : LO5

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông:

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số: 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014. Ngày 27/04/2018 Công ty cổ phần Lilama5 đã tổ chức cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên tại trụ sở Công ty số 179 đường Trần Phú, phường Ba Đình, thị xã Bỉm Sơn, tỉnh Thanh Hóa và ban hành Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua một số nội dung chính như sau:

TT	Số Nghị quyết	Ngày, tháng	Nội dung
1	Số: 38/NQ-ĐHĐCĐ	27/04/2018	<ul style="list-style-type: none">- Phê chuẩn Tờ trình về việc: Miễn nhiệm và bầu chức danh thành viên HĐQT, Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty.- Thông qua Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh, đầu tư năm 2017 và kế hoạch sản xuất kinh doanh, đầu tư năm 2018.- Thông qua Báo cáo tài chính năm 2017 đã được kiểm toán và phương án phân phối lợi nhuận năm 2017.- Thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2017.- Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2017.- Thông qua Báo cáo kết quả chi trả lương cho Chủ tịch Hội đồng quản trị, Trưởng Ban kiểm soát chuyên trách, chi trả thù lao cho TVHĐQT, BKS năm 2017 và phương án chi trả lương cho Chủ tịch HĐQT, Trưởng Ban kiểm soát chuyên trách, thù lao TVHĐQT, BKS năm 2018.

			<ul style="list-style-type: none"> - Thông qua Báo cáo tình hình thực hiện và quyết định không đầu tư dự án: Siêu thị và Văn phòng cho thuê. - Thông qua Tờ trình về việc ủy quyền cho Hội đồng quản trị xem xét, lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2018 - Thông qua Tờ trình về việc tiếp tục ủy quyền cho Hội đồng quản trị thực hiện công tác tái cơ cấu phân tài sản dây chuyền máy móc, thiết bị sản xuất que hàn - Thông qua Báo cáo và tiếp tục thực hiện chủ trương chuyển đổi mục đích sử dụng đất tại Trường công nhân kỹ thuật Lắp máy số 5 thuộc Công ty Lắp máy và xây dựng số 5 (Nay là Công ty cổ phần Lilama5). - Thông qua Tờ trình về việc: Sửa đổi Điều lệ Tổ chức hoạt động của Công ty - Thông qua Quy chế quản trị nội bộ Công ty
--	--	--	---

II. Hội đồng quản trị (Báo cáo năm 2018):

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị:

St t	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu là TVHĐQT	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự
1	Ông Lưu Huy Phúc	Chủ tịch HĐQT	08/12/2017	12	100%	
2	Ông Phạm Đình San	Thành viên HĐQT - TGD	26/04/2016	12	100%	
3	Ông Nguyễn Tuấn Ngọc	Thành viên HĐQT - KTT	26/04/2016	12	100%	
4	Ông Cù Minh Kim	Thành viên HĐQT	26/04/2016	12	100%	
5	Ông Bùi Thanh Phong	Thành viên HĐQT	26/04/2016	12	100%	

2. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Tổng giám đốc trong việc thực hiện các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị: Việc triển khai thực hiện các Nghị quyết của Hội đồng quản trị đúng thời gian, kịp thời. Hàng quý Ban Tổng giám đốc đều lập báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh, đầu tư và các nội dung khác theo Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị gửi cho các thành viên HĐQT xem xét, xử lý các công việc thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị..

3. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: Không có tiểu ban

4. Các Nghị quyết của Hội đồng quản trị (Báo cáo năm 2018):

TT	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày, tháng	Nội dung
1	Số: 07/NQ-HĐQT	09/01/2018	Thông qua phương án khoán chi phí sử dụng xe con năm 2018.
2	Số: 08/NQ-HĐQT	09/01/2018	Thông qua sửa đổi, bổ sung Phụ lục I – Quy định tạm thời trả lương cho cán bộ Lãnh Đạo, quản lý và CBCNV các phòng chức năng trực thuộc Công ty
3	Số: 19/NQ-HĐQT	26/01/2018	Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh, đầu tư năm 2018
4	Số: 22/NQ-HĐQT	12/03/2018	Thông qua Báo cáo tài chính năm 2017 đã được kiểm toán
5	Số: 24/NQ-HĐQT	06/04/2018	Thông qua kết quả sản xuất kinh doanh, đầu tư năm 2017 và kế hoạch sản xuất kinh doanh, đầu tư năm 2018.
6	Số: 25/NQ-HĐQT	06/04/2018	Thông qua nội dung trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018
7	Số: 27/NQ-HĐQT	06/04/2018	Thông qua kết quả sản xuất kinh doanh, đầu tư quý I năm 2018 và kế hoạch sản xuất kinh doanh, đầu tư quý II năm 2018.
8	Số: 42/NQ-HĐQT	05/06/2018	Phê duyệt đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2018
9	Số: 45/NQ-HĐQT	11/06/2018	Bổ nhiệm lại chức danh các Phó Tổng giám đốc và Kế toán trưởng Công ty
10	Số: 60/NQ-HĐQT	09/08/2018	Thông qua chủ trương thương thảo và ký hợp đồng kinh tế với Công ty cổ phần xi măng Bim Sơn gói thầu số 06: Gia công chế tạo, lắp đặt thiết bị cơ, điện và chạy thử toàn bộ dự án đầu tư xây dựng công trình chuyển đổi công nghệ hệ thống nghiền xi măng đến đóng bao
11	Số: 62/NQ-HĐQT	21/08/2018	Thông qua chủ trương mua sắm máy móc, thiết bị bổ sung phục vụ thi công các dự án
12	Số: 68/NQ-HĐQT	04/09/2018	Thông qua kết quả sản xuất kinh doanh, đầu tư 6 tháng năm 2018 và kế hoạch SXKD đầu tư quý III năm 2018
13	Số: 79/NQ-HĐQT	26/11/2018	Thông qua kết quả sản xuất kinh doanh, đầu tư 9 tháng năm 2018 và kế hoạch SXKD đầu tư quý IV năm 2018

III. Ban kiểm soát (Báo cáo năm 2018):

1. Thông tin về thành viên Ban kiểm soát (BKS):

St t	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu là TVBKS	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ %	Lý do không tham dự
1	Bà Hoàng Thị Phương	Trưởng BKS	26/04/2016	02	100%	
2	Ông Lưu Sỹ Học	TV BKS	26/04/2016	02	100%	
3	Bà Đào Thị Loan	TV BKS	26/04/2016	02	100%	

2. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Tổng giám đốc và cổ đông:

Hàng tuần, tháng Ban kiểm soát tham gia các cuộc họp giao ban do Ban lãnh đạo Công ty tổ chức nhằm tăng cường hoạt động giám sát mọi lĩnh vực sản xuất kinh doanh của Công ty.

Hàng quý Ban kiểm soát tiến hành kiểm soát các hoạt động sản xuất kinh doanh, thẩm định báo cáo tài chính, đánh giá việc quản lý, điều hành của Hội đồng quản trị.

3. Sự phối hợp hoạt động của BKS đối với hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác:

Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý trong Công ty đã phối hợp, tạo điều kiện cho Ban kiểm soát thực hiện công tác kiểm soát mọi hoạt động của Công ty.

IV. Đào tạo về quản trị Công ty năm 2018: Không có

V. Danh sách người có liên quan của Công ty niêm yết theo quy định tại khoản 34 Điều 6 Luật Chứng khoán (Báo cáo năm 2018) và giao dịch của người có liên quan của Công ty với chính Công ty:

1. Danh sách về người có liên quan của Công ty:

ST T	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời gian bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do
I	Hội đồng quản trị							
1	Lưu Huy Phúc		Chủ tịch HĐQT			08/12/2017		Hội đồng quản trị bầu được ĐHCĐ phê chuẩn nhiệm kỳ III (2016-2021)
2	Phạm Đình San		TVHĐQT kiểm Tổng giám đốc			26/04/2016		ĐHCĐ bầu HĐQT nhiệm kỳ III (2016- 2021)
3	Nguyễn Tuấn Ngọc		TV HĐQT kiểm kê toán trưởng			26/04/2016		ĐHCĐ bầu HĐQT nhiệm kỳ III (2016- 2021)
4	Cù Minh Kim		Thành viên HĐQT			26/04/2016		ĐHCĐ bầu HĐQT nhiệm kỳ III (2016- 2021)
5	Bùi Thanh Phong		Thành viên HĐQT			26/04/2016		ĐHCĐ bầu HĐQT nhiệm kỳ III (2016- 2021)
II	Ban Tổng giám đốc							
1	Phạm Đình San		Tổng giám đốc			26/08/2014		HĐQT bổ nhiệm lại Tổng giám đốc
2	Đình Thành Lê		Phó Tổng giám đốc			11/06/2018		HĐQT bổ nhiệm lại Phó Tổng giám đốc

3	Nguyễn Hồng Hạ		Phó Tổng giám đốc			11/06/2018		HĐQT bổ nhiệm lại Phó Tổng giám đốc
4	Phạm Văn Hoàn		Phó Tổng giám đốc			11/06/2018		HĐQT bổ nhiệm Phó Tổng giám đốc
III Kế toán trưởng								
1	Nguyễn Tuấn Ngọc		Kế toán trưởng			11/06/2018		HĐQT bổ nhiệm lại KTT
IV Ban kiểm soát								
1	Hoàng Thị Phương		Trưởng BKS			26/04/2016		ĐHĐCĐ bầu BKS nhiệm kỳ III (2016-2021)
2	Lưu Sỹ Học		Thành viên BKS			26/04/2016		ĐHĐCĐ bầu BKS nhiệm kỳ III (2016-2021)
3	Đào Thị Loan		Thành viên BKS			26/04/2016		ĐHĐCĐ bầu BKS nhiệm kỳ III (2016-2021)
V Đơn vị tổ chức								
	Tổng công ty Lắp máy Việt Nam - CTCP					15/06/2006		Sở hữu 51% Vốn điều lệ

2. Giao dịch giữa Công ty với người có liên quan của Công ty; hoặc giữa Công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ:

Không có

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty niêm yết, người có liên quan của người nội bộ với Công ty con, Công ty do Công ty niêm yết nắm quyền kiểm soát:

Không có

4. Giao dịch giữa Công ty với các đối tác khác:

4.1. Giao dịch giữa Công ty với Công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo).

Không có

4.2. Giao dịch giữa Công ty với Công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành.

Không có

4.3. Các giao dịch khác của Công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành.

Không có

VI. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (Báo cáo năm 2018):

1. Danh sách cổ đông nội bộ và người có liên quan: (Kèm theo phụ lục 01):
2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của Công ty niêm yết: **Không có giao dịch**

VII. Các vấn đề cần lưu ý khác: Không có

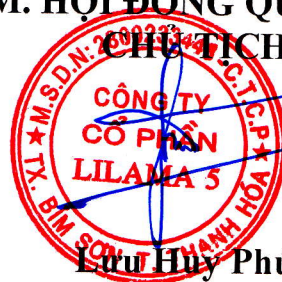
Nơi nhận:

- Như trên.
- Lưu HĐQT



TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



Lưu Huy Phúc

PHỤ LỤC 01: DANH SÁCH NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ

TT	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp			Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
				Số CMND/hộ chiếu	Ngày cấp	Nơi cấp				
1	Lưu Huy Phúc		Chủ tịch HĐQT					1.062.548	20,63%	
1.1	Lưu Huy Huyền							0		Anh
1.2	Lưu Thị Dung							0		Chị
1.3	Lưu Huy Hạnh							0		Anh
1.4	Lưu Thị Muôn							0		Em
1.5	Phạm Thị Ánh							10.609	0,206%	Vợ
1.6	Lưu Thị Hồng							0		Con
1.7	Lưu Huy Hải							0		Con
1.8	Đại diện Tổng công ty Lắp máy Việt Nam							1.030.000		Công ty mẹ
2	Phạm Đình San		Thành viên HĐQT kiêm TGD					844.600	16,401%	
2.1	Phạm Thị Miên							0		Vợ
2.2	Phạm Ngọc Anh							0		Con
2.3	Phạm Ngọc Hà							0		Con
2.4	Đại diện Tổng công ty Lắp máy Việt Nam							824.000		Công ty mẹ

TT	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp			Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
				Số CMND/hộ chiếu	Ngày cấp	Nơi cấp				
3	Nguyễn Tuấn Ngọc		Thành viên HĐQT kiêm KTT					772.500	15,00%	
3.1	Nguyễn Xuân Thủy							0		Bố
3.2	Nguyễn Thị Hương							0		Mẹ
3.3	Nguyễn Huệ Ngọc							0		Chị
3.4	Phạm Thị Việ							0		Vợ
3.5	Nguyễn Kỳ Phương							0		Con
3.6	Đại diện Tổng công ty Lắp máy Việt Nam							772.500		Công ty mẹ
4	Cù Minh Kim		Thành viên HĐQT					7.725	0,150%	
4.1	Trương Thị Thu Hương							0		Vợ
4.2	Cù Thị Hồng Nhung							0		Con
5	Bùi Thanh Phong		Thành viên HĐQT					0	0%	
5.1	Bùi Thiện lập							0		Bố
5.2	Văn Thị Tháo							0		Mẹ
5.3	Bùi Thị Minh Phương							0		Em
5.4	Bùi Việt Phú							0		Em

TT	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp			Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
				Số CMND/hộ chiếu	Ngày cấp	Nơi cấp				
5.5	Ngô Thị Nga							0		Vợ
5.6	Bùi Thức Tuấn Hùng							0		Con
5.7	Bùi Thức Hà							0		Con
6	Hoàng Thị Phương		Trưởng Ban kiểm soát					0	0%	
6.1	Hoàng Thanh Miện							0		Bố
6.2	Nguyễn Thị Nhện							0		Mẹ
6.3	Trịnh Phi Hùng							0		Chồng
6.4	Hoàng Thị Nhung							0		Chị
6.5	Hoàng Anh Tuấn							0		Em
6.6	Trịnh Huy Hoàng							0		Con
6.7	Trịnh Ngọc Hà							0		Con
7	Lưu Sỹ Học		Thành viên Ban kiểm soát					103	0,002%	
7.1	Lưu Sỹ Hiến							0		Anh
7.2	Lê Quỳnh Trang							0		Vợ
7.3	Lưu Đức Minh							0		Con

TT	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp			Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
				Số CMND/hộ chiếu	Ngày cấp	Nơi cấp				
8	Đào Thị Loan		Thành viên Ban kiểm soát					0	0%	
8.1	Đào Xuân Thiện							0		Bố
8.2	Lương Thị Cẩm							0		Mẹ
8.3	Trịnh Quang Hải							0		Chồng
8.4	Trịnh Nhật Hưng							0		Con
8.5	Trịnh Mỹ Ngọc							0		Con
9	Phạm Văn Hoàn		Phó Tổng giám đốc					5.994	0,116%	
9.1	Phạm Văn Doãn							0		Bố
9.2	Nguyễn Thị Toàn							0		Mẹ
9.3	Phạm Thị Hương							0		Em
9.4	Phạm Văn Diễn							0		Em
9.5	Lê Thị Hồng Thái							0		Vợ
9.6	Phạm Phương Linh							0		Con

TT	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp			Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
				Số CMND/hộ chiếu	Ngày cấp	Nơi cấp				
10	Đinh Thành Lê		Phó Tổng giám đốc					8.662	0,168%	
10.1	Đinh Khắc Sung							0		Bố
10.2	Nguyễn Thị Càn							0		Mẹ
10.3	Đinh Cảnh Tiến							0		Em
10.4	Đinh Đức Độ							0		Em
10.5	Đinh Thị Chuyên							0		Em
10.6	Nguyễn Thị Tuyên							0		Vợ
10.7	Đinh Gia Tường							0		Con
11	Nguyễn Hồng Hạ		Phó Tổng giám đốc					4.511	0,088%	
11.1	Phạm Thị Thoa							0		Vợ
11.2	Nguyễn Thạc Hùng							0		Con
11.3	Nguyễn Hạ Thảo							0		Con
11.4	Nguyễn Thị Xuân							0		Chị
11.5	Nguyễn Thạc Thu							0		Em
11.6	Nguyễn Quốc Thọ							0		Em

TT	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp			Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
				Số CMND/hộ chiếu	Ngày cấp	Nơi cấp				
12	Nguyễn Văn Dũng		Người được ủy quyền công bố thông tin					309	0,006%	
12.1	Nguyễn Mạnh Hùng							0		Bố
12.2	Trình Thị Nhắc							0		Mẹ
12.3	Nguyễn Thị Dung							0		Chị
12.4	Nguyễn Thị Thủy							0		Em
12.5	Nguyễn Thị Tuyết							0		Vợ
12.6	Nguyễn Thành Đức							0		Con
12.7	Nguyễn Minh Tiến							0		Con